

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày: 31-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hoa - Cán bộ hưu trí huyện Châu Đức.

2. Bà Trần Thị Hạnh - Chủ tịch Hội luật gia huyện Châu Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà: Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HS-ST ngày 22-12-2017 đối với bị cáo:

Não Tiến T, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã T, huyện C, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Não Văn M, sinh năm 1953; con bà: Phạm Thị N, sinh năm 1954; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2017, đến ngày 09/10/2017 thì chuyển tạm giam (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Thanh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị hại: Ông Đỗ Thiện T, sinh năm 1993.

HKTT: Tổ 25, thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1988.

HKTT: Tổ 25, thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Lê Quang H1, sinh năm 1983.

HKTT: 340A D, F. 5, Q. G, TP. HCM.

3. Bà Não Thị Thu H, sinh năm 1984.

HKTT: Chung cư HH2, F. Y, Q. C, TP. Hà Nội.

(Ông H, ông T có mặt; bà D, ông H1, bà H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2014, Nỗ Tiến T điện thoại cho bạn là Đỗ Thiện T để mượn xe đi thành phố Hồ Chí Minh có công việc hôm sau sẽ trả, T đồng ý. Khi T đến trước cổng công ty Meisheng ở thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì T đưa xe mô tô hiệu Yamaha sirius biển số: 72F1-038.50 cùng giấy tờ xe cho T mượn. Ngày 17/12/2014, do không có tiền tiêu xài nên T đã đem xe của T đến cầm cố cho ông Lê Quang H (sinh năm: 1983) ở tiệm cầm đồ H ở 340A D, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh được 7.000.000 đồng, T dùng tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết, sau đó T không chuộc xe trả lại cho T. Ngày 25/12/2014, T đến công an thị trấn N trình báo sự việc. Đến ngày 06/10/2017, Nỗ Tiến T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của T.

Tại Biên bản định giá và kết luận giá trị tài sản trộm cắp số 1032/HĐĐG, ngày 12/8/2015, của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận trị giá 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 72F1-038.50 là 10.342.800 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 05/QĐ-KSĐT ngày 22-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Nỗ Tiến T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nỗ Tiến T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt T mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Theo đại diện Viện Kiểm sát phân dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo T xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại ông T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo là dân tộc Chăm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án xem xét xử cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, bị cáo Nỗ Tiến T thừa nhận thực hiện hành vi như sau:

Ngày 16/12/2014, Nỗ Tiến T mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 72F1-038.50 trị giá 10.342.800 đồng của ông Đỗ Thiện T để sử dụng, sau đó T đã đem chiếc xe nói trên cầm cho ông Lê Quang H ở tiệm cầm đồ H địa chỉ 340A D, phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh được 7.000.000 đồng.

[3] Hành vi mà bị cáo T thực hiện phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo T mượn xe của ông T để đi thành phố Hồ Chí Minh nhưng khi mượn được tài sản của ông T thì bị cáo T đã cầm xe lấy tiền tiêu xài. Như vậy hành vi của T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm h, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, thấy rằng: Tại Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 có hình phạt cao nhất là tù chung thân còn Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt cao nhất là 20 năm tù. Như vậy, Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nỗ Tiến T. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận Nỗ Tiến T phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo Nỗ Tiến T là một công dân đã trưởng thành phải sống đúng theo quy định của pháp luật nhưng vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã dần thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến tài sản của người bị hại mà còn làm mất trật tự an địa phương. Sự cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo một hình phạt phù hợp.

Bị cáo quen biết với ông T, bị cáo hỏi mượn xe ông T rồi thực hiện hành vi phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn sau đó bị cáo ra đầu thú; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc Chăm; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Như vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với T.

[5] Đối với ông H1 nhận cầm xe từ T, qua làm việc ông H1 không biết xe do T phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý anh H1 về hành vi “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp.

[6] **Về vật chứng của vụ án:**

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 72F1-038.50 (SM: 5C63-480641; SM: RLCS5C630BY-480588) T đem cầm cố ở tiệm cầm đồ H. Do hết thời hạn mà không thấy T đến chuộc xe nên anh H1 đã thanh lý chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không thu hồi được xe.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình gia đình Nãi Tiến T đã bồi thường cho Đỗ Thiện T số tiền 10.342.800 đồng, ông T đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự như vậy phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[8] Về án phí: Bị cáo T nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nãi Tiến T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nãi Tiến T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2017.

Án phí: Bị cáo Nãi Tiến T nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31-01-2018) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR - VT;
- Phòng PV 27 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Loan